

## CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

---

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. **Tên học phần:** Kinh tế Quốc tế - International Economics
2. **Mã học phần:** **17D1301060608-syllabus.pdf**  
**17D1301060632-syllabus.pdf**  
**17D13010606201-syllabus.pdf**

3. **Số tín chỉ:** 2
4. **Trình độ:** cho sinh viên năm thứ 2
5. **Phân bổ thời gian:** (giờ tín chỉ đối với các hoạt động)  
+ Lên lớp: 100%

6. **Điều kiện tiên quyết:** Kinh tế vi mô và Kinh tế vĩ mô.

7. **Tầm quan trọng của môn học**

Môn kinh tế quốc tế với nội dung nghiên cứu sự phụ thuộc tương hỗ giữa các quốc gia thông qua các dòng thương mại, tài chính và đầu tư quốc tế, các học thuyết kinh tế ảnh hưởng đến thương mại, đầu tư quốc tế luôn là một kiến thức cần thiết cho các sinh viên kinh tế.

Mặc dù rào cản thuế quan ngày càng được cắt giảm thông qua các hiệp định thương mại tự do song phương và đa phương của các thành viên WTO, nhưng các rào cản phi thuế quan, đặc biệt là rào cản kỹ thuật vẫn duy trì khắp toàn cầu ảnh hưởng đến xuất khẩu và sản xuất trong nước của nhiều quốc gia, trong đó có Việt Nam. Doanh nghiệp Việt Nam có thể thu lợi từ việc xuất khẩu sản phẩm có lợi thế so sánh, lợi thế nhờ quy mô từ việc mở rộng thị trường... nhưng cũng gặp nhiều thách thức do không đáp ứng các rào cản phi thuế quan ngày càng cao. Chính sách thương mại quốc tế của môn Kinh tế quốc tế tập trung phân tích các vấn đề nêu trên cùng với một số chủ đề về tài chính quốc tế như thị trường ngoại hối, tỷ giá hối đoái... là mảng lý luận và thực tiễn quan trọng, cần thiết cho tất cả các sinh viên kinh tế.

## **8. Giới thiệu môn học**

Môn học này giới thiệu cho sinh viên những kiến thức về kinh tế học của thương mại quốc tế, bao gồm lý thuyết và chính sách mậu dịch quốc tế. Cụ thể, về lý thuyết mậu dịch quốc tế, sinh viên sẽ được trang bị các kiến thức về các lý thuyết cổ điển và hiện đại, hiểu được các cơ sở, mô hình và lợi ích của mậu dịch quốc tế, phân tích được sự tiến bộ của các lý thuyết sau so với các lý thuyết trước. Đối với chính sách mậu dịch quốc tế, môn học sẽ tập trung nghiên cứu các tác động về mặt định lượng và định tính của các chính sách sách như thuế quan, phi thuế quan, các hình thức liên kết kinh tế quốc tế, mậu dịch quốc tế ở các nước đang phát triển, sự di chuyển nguồn lực quốc tế và tài chính quốc tế.

## **8. Mục tiêu môn học**

Môn học sẽ giúp sinh viên có cơ sở lý luận, khoa học để hiểu được các mô hình thương mại quốc tế, mô tả và giải thích được sự vận hành của nền kinh tế hiện tại; phân tích và đánh giá các động thái, xu hướng mậu dịch ngày nay, lợi ích của liên kết kinh tế quốc tế khu vực và toàn cầu; lý giải được sự tác động của các chính sách kinh tế đang được thực thi đối với thương mại quốc tế. Song song đó, môn học này còn nhằm mục tiêu nâng cao mức độ hiểu biết cũng như khả năng phát triển khả năng tư duy kinh tế, làm cơ sở cho việc phân tích các vấn đề có liên quan trong những môn học khác như kinh tế đối ngoại, kinh doanh quốc tế, tài chính quốc tế, thanh toán quốc tế, ...

Cụ thể:

### **❖ Tư duy:**

Bước đầu hình thành khả năng tư duy hệ thống và tư duy phản biện trong việc phân tích, tổng hợp, đánh giá các vấn đề kinh tế quốc tế.

### **❖ Kiến thức:**

- Hiểu và sử dụng đúng các thuật ngữ liên quan đến kinh tế quốc tế, nhất là những thuật ngữ gắn liền với các hoạt động kinh tế quốc tế diễn ra hàng ngày như lợi thế cạnh tranh, chi phí cơ hội, hạn ngạch, trợ cấp, chống bán phá giá, độc quyền, rào cản kỹ thuật, tỷ giá hối đoái, tị nạn khí hậu, liên hiệp kinh tế, toàn cầu hóa, hội nhập, v.v...
- Lý thuyết của môn học này sẽ giúp sinh viên hiểu rõ bản chất của những những vấn đề liên quan đến kinh tế quốc tế hiện nay như lợi thế cạnh tranh của quốc gia trong xu thế toàn cầu hóa; xuất khẩu sản phẩm xanh; những rào cản thương mại như thuế xuất nhập

khẩu, rào cản kỹ thuật, bán phá giá, thị trường ngoại hối; những định chế thương mại và tài chính trên thế giới.

- Giải thích được xu thế tất yếu của quá trình liên kết hội nhập của các quốc gia như Việt Nam và các tổ chức liên kết kinh tế quốc tế trên thế giới.

❖ **Kỹ năng:**

- Bước đầu có khả năng xử lý số liệu, phân tích và tổng hợp dữ liệu dưới dạng đơn giản để mô tả thực trạng kinh tế.
- Biết cách sử dụng biểu đồ, đồ thị, sơ đồ khối, mô hình toán đơn giản để mô tả hoặc giải thích các hiện tượng hay sự kiện kinh tế quốc tế.
- Sinh viên sẽ được rèn luyện các kỹ năng như: *kỹ năng phát hiện & giải quyết vấn đề; kỹ năng phản biện; kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng tổ chức sự kiện; kỹ năng sử dụng tin học trong việc xử lý số liệu và trình bày.*

## **9. Đề cương tổng quát**

### **I. Những vấn đề chung về Kinh tế quốc tế**

- ❖ Đối tượng của môn kinh tế quốc tế
- ❖ Nội dung và phạm vi nghiên cứu môn kinh tế quốc tế
- ❖ Những xu hướng vận động chủ yếu của nền kinh tế thế giới trong giai đoạn hiện nay.

### **II. Học thuyết về thương mại quốc tế**

- ❖ Thuyết trọng thương
- ❖ Thuyết lợi thế tuyệt đối
- ❖ Thuyết lợi thế so sánh
- ❖ Thuyết chi phí cơ hội (bất biến, khả biến)
- ❖ Thuyết nguồn lực yếu tố sản xuất vốn có

### **III. Chính sách thương mại quốc tế**

- ❖ Khái niệm, vai trò của chính sách thương mại quốc tế
- ❖ Chính sách thuế quan đối với thương mại quốc tế

- ❖ Bảo hộ danh nghĩa và bảo hộ sản xuất nội địa thật sự

#### **IV. Rào cản phi thuế quan trong thương mại quốc tế.**

- ❖ Khái niệm về rào cản phi thuế quan
- ❖ Các biện pháp hạn chế về định lượng nhập khẩu
- ❖ Các biện pháp hạn chế nhập khẩu tương đương với biện pháp thuế
- ❖ Hạn chế xuất khẩu tự nguyện
- ❖ Rào cản kỹ thuật
- ❖ Bán phá giá
- ❖ Trợ cấp xuất khẩu

#### **V. Chính sách tài chính tiền tệ trong thương mại quốc tế.**

- ❖ Thị trường ngoại hối
- ❖ Tỷ giá hối đoái

#### **VI. Liên kết kinh tế quốc tế**

- ❖ Các hình thức liên kết quốc tế
- ❖ Liên hiệp thuế quan

#### **VII. Các định chế kinh tế thế giới và sự hội nhập của Việt Nam**

- ❖ Sự hội nhập kinh tế của Việt nam
- ❖ Liên kết thương mại song phương, hiệp định thương mại Việt nam - Hoa kỳ.
- ❖ Hiệp hội các quốc gia Đông Nam á
- ❖ Diễn đàn hợp tác kinh tế khu vực châu Á – Thái Bình Dương
- ❖ Tổ chức thương mại thế giới

### **10. Tài liệu tham khảo**

- (1) Dominick Salvatore, *International Economics Trade and Finance*. Eleventh Edition, New York: Wiley, 2014.

- (2) Nguyễn Phú Tụ và Trần Bích Vân. *Giáo trình Kinh tế Quốc tế*. Thành phố Hồ Chí Minh: NXB Tổng Hợp, 2012.
- (3) Nguyễn Quốc Khanh, Nguyễn Thị Hằng Nga và Trần Bích Vân, *Kinh tế quốc tế*, lưu hành nội bộ, 2006.
- (4) Hoàng Thị Chinh, Nguyễn Phú Tụ và Nguyễn Hữu Lộc. *Giáo trình Kinh tế Quốc tế*. Thành phố Hồ Chí Minh: NXB Thống Kê, 2005.
- (5) Paul R.Krugman và Maurice Obstfeld, *Kinh tế học quốc tế- Lý thuyết và chính sách*, Nhà xuất bản chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996.
- (6) Jepma, C. J., Jager, H. and Kamphuis, E. (1996), *Giới thiệu về kinh tế học quốc tế (Introduction to International Economics)*, NXB Longman, New York.
- (7) Ethier, W. J. (1995), *Kinh tế học quốc tế hiện đại (Modern International Economics)*, W. W Norton & Co., New York, Tái bản lần thứ 3.
- (8) Markusen, J. R., Melvin, J. R và các tác giả khác (1995), *Thương mại quốc tế - Lý thuyết và bằng chứng (International Trade – Theory and Evidence)*, NXB McGraw-Hill.
- (9) Friedman, T. L. (2005), *Chiếc Lexus và cây ô liu (The Lexus and the olive tree)*, Dịch giả Lê Minh, NXB Khoa học xã hội
- (10) Jackson, J. H. (2001), *Hệ thống thương mại thế giới – Luật và chính sách về các quan hệ kinh tế quốc tế*, Dịch giả Phạm Viêm Phương, Huỳnh Văn Thanh, NXB Thanh niên.
- (11) Appleyard, D. R. Và Field, A. J. (1995), *Kinh tế học quốc tế, Lý thuyết thương mại và chính sách (International Economics – Trade Theory and Policy)*, Richard D. Irwin Inc., Tái bản lần thứ 2.

## 11. Phân bổ chương trình học (08 buổi)

Buổi	Nội dung	Tài liệu tham khảo	Bài tập ở nhà	Ghi chú
1 4 tiết	<b>Chương mở đầu: Những vấn đề chung kinh tế quốc tế</b>	- Nguyễn Phú Tụ, chương 1 - D. Salvatore, chương 1		
2 4 tiết	<b>Chương I: Học thuyết về thương mại quốc tế</b> 1. Thuyết trọng thương 2. Thuyết lợi thế tuyệt đối 3. Thuyết lợi thế so sánh	- Nguyễn Phú Tụ, chương 2 - D. Salvatore, chương 2	1. Hoàng Thị Chinh, chương 2 2. Nguyễn Quốc Khanh	

3 4 tiết	<b>Chương I: Học thuyết về thương mại quốc tế</b> 4. Thuyết chi phí cơ hội (bất biến, khả biến)	- Nguyễn Phú Tụ, chương 3 - D. Salvatore, chương 3	1. Hoàng Thị Chinh, chương 2 2. Nguyễn Quốc Khanh,
4 4 tiết	<b>Chương I: Học thuyết về thương mại quốc tế</b> 5. Thuyết nguồn lực yếu tố sản xuất vốn có Bài tập chương II	- Nguyễn Phú Tụ, chương 3 - D. Salvatore, chương 3	1. Hoàng Thị Chinh, chương 2 2. Nguyễn Quốc Khanh,
5 4 tiết	<b>Chương II: Chính sách thuế quan trong thương mại quốc tế.</b> Thuế quan nước nhỏ và bài tập	- Nguyễn Phú Tụ, chương 4 - D. Salvatore	1. Hoàng Thị Chinh, chương 4 2. Nguyễn Quốc Khanh,
6 4 tiết	<b>Chương II: Chính sách thuế quan trong thương mại quốc tế.</b> ERP	- Nguyễn Phú Tụ, chương 4 - D. Salvatore, chương 8	1. Hoàng Thị Chinh, chương 4 2. Nguyễn Quốc Khanh,
7 4 tiết	<b>Chương II: Rào cản phi thuế quan trong thương mại quốc tế.</b> Rào cản quota và trợ cấp xuất khẩu	- Nguyễn Phú Tụ, chương 4 - D. Salvatore, chương 8	1. Hoàng Thị Chinh, chương 5 2. Nguyễn Quốc Khanh,
8 2 tiết	<b>Chương III: Chính sách tài chính tiền tệ trong thương mại quốc tế.</b> ❖ Thị trường ngoại hối ❖ Tỷ giá hối đoái <b>Chương IV: Liên kết kinh tế quốc tế</b>	- Nguyễn Phú Tụ, chương 5 - D. Salvatore, chương 9	1. Hoàng Thị Chinh, chương 6 và 9 2. Nguyễn Quốc Khanh,

## 12. Nhiệm vụ của sinh viên:

(Tham dự học, thảo luận, kiểm tra theo quy chế học vụ hiện hành của nhà trường)

- Dự lớp: 100%
- Bài tập: trên lớp, ở nhà : Làm tất cả các bài tập trong giáo trình và giảng viên cung cấp
- Dụng cụ và học liệu: Giáo trình và tài liệu tham khảo

- Khác: Đọc tài liệu từ tạp chí, internet...

### 13. Đánh giá:

Điểm học phần bao gồm các thành phần như sau:

Nội dung đánh giá	Tỷ lệ đánh giá
<b>1. Đánh giá quá trình</b>	<b>30%</b>
(1a) Hoạt động cá nhân: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra trên lớp (số bài tối thiểu =1/2 số buổi lên lớp)</li> <li>- Phát biểu trên lớp</li> <li>- Các hình thức khác theo qui định của giảng viên</li> </ul>	15%
(1b) Hoạt động nhóm: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài tập nhóm, giải quyết tình huống theo nhóm</li> <li>- Tiểu luận theo nhóm</li> <li>- Các hình thức khác theo qui định của giảng viên</li> </ul>	15%
<b>2. Thi cuối kỳ</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Hình thức: trắc nghiệm kết hợp tự luận.</li> <li>✓ Nội dung: toàn bộ các nội dung đã học, bao gồm cả lý thuyết lẫn bài tập.</li> </ul>	<b>70%</b>
<b>Tổng cộng</b>	<b>100%</b>

### 14. Các thông tin khác:

Một số trang web thông thường mà sinh viên có thể tham khảo các thông tin phục vụ cho môn học như :

- ❖ Thời báo kinh tế Việt Nam : [www.vneconomy.com.vn](http://www.vneconomy.com.vn)
- ❖ SaigonTimes : [www.saigontimesweekly.saigonet.vn](http://www.saigontimesweekly.saigonet.vn)
- ❖ Số liệu thống kê của IMF : <http://www.imf.org>
- ❖ Vietnam's Development Partners : <http://www.undp.org.vn>
- ❖ Mof.gov.vn ...

TP.HCM, ngày 26 tháng 11 năm 2016

**NGƯỜI BIÊN SOẠN**

**TS. Nguyễn Quốc Khanh**

